

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ X
TỈNH HÀ G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 81/2021/QĐST-HNGĐ

Vị X, ngày 07 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tần Thị L, sinh năm: 1987; Số Chứng minh nhân dân: 073312041; Cấp ngày 23/7/2020, Nơi cấp: Công an tỉnh Hà G.

Bị đơn: Anh Phan Đức Q, sinh năm 1986; Số Chứng minh nhân dân: 073312038; Cấp ngày 28/7/2009, Nơi cấp: Công an tỉnh Hà G.

Cùng có nơi ĐKKHTT: Đội 2, thôn Tân S, xã Minh T, huyện Vị X, tỉnh Hà G.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Tần Thị L và bị đơn anh Phan Đức Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tần Thị L và anh Phan Đức Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tần Thị L và anh Phan Đức Q nhất trí sau khi ly hôn giao hai con là Phan Thị Ngh, sinh ngày 26/11/2007; Phan Thị H, sinh ngày

23/11/2009 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con và anh Q có quyền đi lại thăm con theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung chị L hoặc anh Q có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Tấn Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp, trả lại chị Tấn Thị L 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002116 ngày 18/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị X, tỉnh Hà G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà G;
- VKSND huyện Vị X;
- Chi cục THADS huyện Vị X;
- UBND xã Minh T, huyện Vị X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền